# BÀI 2: BÀI HỌC CUỘC SỐNG

# (TRUYỆN NGỤ NGÔN)

**Tiết 16,17: Văn bản 2: NHỮNG TÌNH HUỐNG HIỂM NGHÈO**

**hai người bạn đồng hành và con gấu,**

**chó sói và chiêN con**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Năng lực:***

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngụ ngôn như: đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian; tóm tắt được VB một cách ngắn gọn.

- Nêu được ấn tượng chung về VB; nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm VB.

***2. Phẩm chất:***

- Yêu thương bạn bè, người thân, biết ứng xử đúng mực, nhân văn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Máy tính, ti vi thông minh, bảng, phấn.

- SGK, SGV.

- Giấy A0/ bảng phụ để HS trình bày kết quả thảo luận nhóm.

- Các mẫu PHT để HS thực hiện; trang web học tập của lớp và các tiêu chí đánh giá sản phẩm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **KHỞI ĐỘNG** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  (1) *Gv trình chiếu hình ảnh và hỏi học sinh: Theo em một người bạn tốt cần có những đức tính gì? Trong trường hợp nào thì một người được xem là kẻ mạnh?* | - Học sinh chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ về câu hỏi |
| Lý thuyết Tiếng Việt lớp 1 Tập đọc: Người bạn tốt (Chi tiết nhất) | |
| (2) Dựa vào nhan đề “Những tình huống hiểm nghèo” và hình ảnh minh họa của VB (SGK/tr.36), em đoán xem VB viết về điều gì. Vì sao em có thể dự đoán như vậy?  - Đã bao giờ trong cuộc sống các em đã vô tình gặp phải một tình huống trớ trêu, hiểm nghèo chưa? Hãy chia sẻ với bạn.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  - Gv quan sát, hỗ trợ, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại một số cảm xúc, trải nghiệm của Hs ở câu hỏi “Đã bao giờ trong cuộc sống các em đã vô tình gặp phải một tình huống trớ trêu, hiểm nghèo chưa?” và dẫn dắt vào bài học |  |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| ⦿ **Hướng dẫn hs đọc, tìm hiểu chú thích**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *+ GV hướng dẫn cách đọc (yêu cầu học sinh đọc trước khi đến lớp)*  *+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.*  *+ GV hướng dẫn HS về chiến lược đọc theo dõi và suy luận (các hộp chỉ dẫn)*  *+ Giới thiệu tác giả, tác phẩm*  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Hs làm việc cá nhân  - GV quan sát  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức  ⦿ **Tìm hiểu về Tác giả, tác phẩm**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ: Đ*ại diện các nhóm (3 nhóm) lên báo cáo dự án về tác giả, tác phẩm?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 3: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức bằng Infographic | **I. TRẢI NGHIỆM CÙNG VB**  **1. Đọc**  - HS biết cách đọc thầm, biết cách đọc to, trôi chảy, phù hợp về tốc độ đọc  - Trả lời được các câu hỏi dự đoán, suy luận  **2. Chú thích**  - Đương  - Chó sói  - Chiên con  **3. Tác giả, tác phẩm**  ***a. Tác giả***  - Ê-dốp (Aesop) là nhà văn Hi Lạp cổ đại, xuất thân là nô lệ. Ông được xem là tác giả của rất nhiều câu chuyện ngụ ngôn nổi tiếng trên thế giới, được truyền miệng và được sưu tập qua nhiều thế kỷ và bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau theo truyền thống kể chuyện vẫn tiếp tục đến ngày nay.  - La Phông-ten (La Fontaine) (1621-1695) là nhà thơ ngụ ngôn tài ba nước Pháp.  ***b. Tác phẩm***  ***\*Hai người bạn đồng hành và con gấu***  - In trong truyện ngụ ngôn Ê-dốp (2013)  - Thể loại: truyện ngụ ngôn.  - Hình thức: Văn xuôi  ***\* Chó sói và chiên con***  - In trong ngụ ngôn chọn lọc La Phông-ten (1985)  - Thể loại: truyện ngụ ngôn  - Hình thức: Văn vần |
| ⦿ **Hướng dẫn học sinh tìm hiểu về cốt truyện**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *+ Theo em, sự kiện là gì?*  *+ Sắp xếp các sự kiện trong truyện theo trình tự hợp lý và xác định mối quan hệ giữa các sự kiện đó.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  ⦿ **Tìm hiểu đặc điểm thể loại**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  GV phát PHT số 1   |  | | --- | |  |     PHT số 2:   |  | | --- | |  |   PHT số 3:   |  | | --- | |  |   PHT số 4:   |  | | --- | | *1. Em có nhận xét gì về nhân vật chó sói và chiên con?*  *2. Qua sự đối lập giữa hai nhân vật đó, em có suy nghĩ như thế nào về xã hội hiện nay?*  *……………………………………………………………………………………………………………………………………………………….* |   **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, hướng dẫn  - HS đó trao đổi, thống nhất  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động, gọi 1 nhóm cáo cáo sản phẩm, nhóm còn còn lại nhận xét, bổ sung  - HS báo cáo sản phẩm, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức  ⦿ **Tìm hiểu nhân vật chó sói và chiên con**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  *Gv phát PHT số 4, Hs thảo luận theo nhóm 4-6 học sinh*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, hướng dẫn  - HS đó trao đổi, thống nhất  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động, gọi 1 nhóm cáo cáo sản phẩm, nhóm còn còn lại nhận xét, bổ sung  - HS báo cáo sản phẩm, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức  ⦿ **Hướng dẫn học sinh tìm hiểu về đề tài, chủ đề**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  *+ Em hãy nhắc lại khái niệm đề tài và chủ đề?*  *+ Theo em, truyện Hai người bạn đồng hành và con gấu viết về đề tài nào?*  *+ Theo em, truyện Chó sói và chiên con viết về đề tài nào?*  *+ Qua văn bản trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, hướng dẫn  - HS đó trao đổi, thống nhất  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động, gọi 1 nhóm cáo cáo sản phẩm, nhóm còn còn lại nhận xét, bổ sung  - HS báo cáo sản phẩm, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | **II. SUY NGẪM VÀ PHẢN HỒI**  ***1. Tóm tắt văn bản***  ***\*Hai người bạn đồng hành và con gấu***  - (a) Gấu đến gần người đi sau rồi bỏ đi vì nghĩ anh ta đã chết.  - (b) Người vừa thoát chết dạy cho anh bạn kia một bài học: “không nên tin vào những kẻ bỏ mặc bạn bè trong cơn hoạn nạn”.  - (c) Hai người bạn đang đi trong rừng thì gặp một chú gấu nhào ra vồ.  - (d) Người đi trước túm được cành cây và ẩn mình trong đám lá, người kia không biết trông cậy vào đâu nên nằm bẹp xuống đất  🡪 (c) – (d) – (a) – (b)  ***\*Chó sói và chiên con***  - (a) “Chẳng cầu đôi co”, sói tóm cổ chiên lôi vào rừng ăn thịt.  - (b) Chiên con đang uống nước suối thì bất ngờ chó sói xuất hiện, kiếm cớ hạch sách để ăn thịt chiên.  - (c) Sói kết tội chiên nói xấu năm ngoái; câu trả lời của chiên cho thấy lời kết tội của sói là vu khống, bịa đặt.  - (d) Sói kết tội anh trai chiên đã nói xấu sói; câu trả lời của chiên cho thấy lời kết tội của sói là bịa đặt. Và sau đó sói càng kết tội chiên, mức độ bịa đặt càng cao.  - (e) Sói kết tội chiên làm đục nước; câu trả lời của chiên cho thấy lời kết tội của sói là vô lí.  🡪 (b) – (e) – (c) – (d) – (a)  ***2. Tìm hiểu đặc điểm thể loại***  ***a. Thời gian, không gian***  **\* Không gian**  - Hai người bạn đồng hành và con gấu:  *Con đường, khu rừng, …*  - Chó sói và chiên con: *Con suối, nguồn nước sinh hoạt chung, …*  🡪 không gian tiêu biểu, quen thuộc của truyện của truyện ngụ ngôn => hướng đến một bài học chung cho mọi người.  **\* Thời gian**  - Không được nhắc đến cụ thể => gia tăng tính phổ quát cho bài học.  ***b. Tình huống truyện***  **\* Hai người bạn đồng hành và con gấu**  - Hai người bạn đi trong rừng thì một chú gấu nhảy ra vồ. Người bạn đi trước đã bỏ mặc người còn lại để chạy thoát thân.  🡪 Thể hiện bản chất vì mạng sống mà bỏ mặc bạn bè.  🡪 Làm cho bài học từ câu chuyện trở nên sáng rõ, thấm thía.  ***\* Chó sói và chiên con***  - Chiên con đang uống nước bên bờ suối thì gặp một con sói đói đang lảng vảng gần đó. Con sói đã vặn vẹo, hạch sách chiên con để có cớ ăn thịt.  🡪 Thể hiện bản chất tàn ác, hành xử bất công của nhân vật chó sói.  🡪 Làm cho bài học từ câu chuyện trở nên sáng rõ, thấm thía.  ***c. Sự kiện***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Diễn biến** | **Lời chó sói** | **Lời chiên con** | **Nhận xét** | | 1 | Sao dám làm đục nguồn nước uống của mình? | Chiên đang ở phía cuối dòng không thể làm đục nước phía cuối dầu dòng. | Đối đáp cho thấy lời kết tội của sói là vô lí, chiên con vô tội. | | 2 | Sao dám nói xấu sói năm ngoái? | Năm ngoái chiên chưa ra đời. | Đối đáp cho thấy lời kết tội của sói là bịa đặt. | | 3 | Anh của chiên đã nói xấu sói. | Chiên không có anh. | Đối đáp cho thấy lời kết tội của sói là vu khống. | | 4 | Kẻ nào thuộc giống nhà chiên, giống chó, going người, … đã xấu sói. | (lập tức bị sói lôi vào rừng ăn thịt, “chẳng cầu đôi co”.) | Lời kết tội vu vơ cuối cùng đã phơi bày dã tâm, bản chất của sói. |   ***d. Nhân vật***  ***\* Chó sói:***  - Chó sói là hiện thân cho “kẻ mạnh”, kẻ bạo tàn; để thoã mãn nhu cầu (cơn đói) của mình, hắn sẵn sàng bịa đặt, vu khống, bắt nạt, giết hại kẻ yếu.  🡪 Trong trường hợp này, chân lí thuộc về kẻ mạnh => “kẻ mạnh cái lẽ vốn già” thực ra để nói sẽ không có lẽ phải, đạo lí nào cả.  \* ***Chiên con:***  - Chiên con là hiện thân cho sự vô tội, sự thật, lẽ phải nhưng là kẻ yếu, bị kẻ mạnh ức hiếp, vùi dập, hãm hại.  🡺 Sự đối lập giữa hai nhân vật khiến người nghe, người đọc bất bình, căm ghét cái xã hội mà ở đó kẻ mạnh hiện thân cho cái ác hoành hành.  **3. Đề tài và bài học**  - Hai người bạn đồng hành và con gấu: Tình bạn, tình người  🡪 Trong cuộc sống, chúng ta “Không nên tin vào những kẻ bỏ mặc bạn bè trong cơn hoạn nạn”.  - Chó sói và chiên con: Kẻ mạnh và chân lí  🡪 Hãy coi chừng và cảnh giác, “kẻ mạnh” thường chà đạp lên chân lí, đạo lí một cách tàn bạo, bất công |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *+ Hãy tóm tắt nội dung và ý nghĩa của văn bản?*  *+ Nghệ thuật đặc sắc được thể hiện qua văn bản? Các sự kiện trong văn bản giúp em hiểu đặc điểm nào của truyện ngụ ngôn?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, hướng dẫn  - HS suy nghĩ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động, gọi 4-5 học sinh báo cáo sản phẩm  - HS báo cáo sản phẩm, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | **III. TỔNG KẾT**  ***1. Nội dung – Ý nghĩa:***  - Truyện ngụ ngôn luôn mang đến cho chúng ta những bài học bổ ích và ý nghĩa.  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm văn học.  ***2. Nghệ thuật***  - Kết hợp kể chuyện và biểu cảm |
| ⦿ **CỦNG CỐ KIẾN THỨC**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ:  *Gv tổ chức trò chơi “Vòng quay văn học” để hướng dẫn học sinh củng cố lại kiến thức đã học.*  **Câu 1:** Văn bản “Hai người bạn đồng hành và con gấu” và “Chó sói và chiêm con” thuộc thể loại truyện nào?   1. Cổ tích. 2. Truyền thuyết. 3. Cười. 4. **Ngụ ngôn.**   **Câu 2: Sự đối lập giữa hai nhân vật chó sói và chiên con cho chúng ta suy nghĩ gì?**  A. Khiến người nghe cảm thấyhạnh phúc, vui vẻ.  B. Khiến người nghe càng thêm yêu quý nhân vật chó sói.  **C. Khiến người nghe bất bình, căm ghét cái xã hội mà ở đó kẻ mạnh hiện thân cho cái ác hoành hành**  D. Khiến người nghe căm ghét nhân vật chiên con  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, lắng nghe gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **-** Gv tổ chức hoạt động  - Hs tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | - Câu 1: D  - Câu 2: C |
| **LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG** | |
| **Bước1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- GV chuyển giao nhiệm vụ*  *Trong hai văn bản* ***Hai người bạn đồng hành và con gấu*** *và* ***Chó sói và chiên con****, em thích văn bản nào hơn? Vì sao? Hãy viết một đọan văn (khoảng 5- câu) trình bày cảm nhận về văn bản mà em thấy thú vị.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, lắng nghe gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **-** Gv tổ chức hoạt động, gọi 4-5 hs trình bày ản phẩm  - Hs khác nhận xét, bổ sung, phản biện câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | *Trong hai văn bản, em thích văn bản “Chó sói và chiên con” hơn vì truyện được viết dưới dạng một bài thơ khiến em cảm thấy dễ cảm nhận hơn. Truyện kể về cuộc đối thoại giữa chó sói và chiên con bên một dòng suối. Qua đó ta thấy rõ tính cách từng nhân vật, sói hiện lên là một kẻ gian manh, độc ác, vô tích sự, thích bắt nạt kẻ yếu. Còn chiên con là một nhân vật vô cùng đáng thương nhưng lại có sự hồn nhiên, đáng yêu và những lí lẽ của riêng mình để đối đáp lại với sói. Mỗi nhân vật với những nét tính cách khác nhau đã góp một phần không nhỏ vào việc thể hiện đề tài của truyện. Truyện ngụ ngôn luôn mang đến cho chúng ta những bài học bổ ích và ý nghĩa nên em rất yêu thích thể loại này!* (Sưu tầm) |
| ❖ **HƯỚNG DẪN CHUẨN BỊ BÀI MỚI**  **Đọc kết nối chủ điểm: BIẾT NGƯỜI, BIẾT TA**  - Đọc các bài ca dao và trả lời câu hỏi Suy ngẫm và phản hồi SGK/41. | |